

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23/02/2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hà

2. Bà Lưu Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Hà Văn T; Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” đề ngày 09/12/2021. Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa ngày 08/11/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi cọ, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Thời gian kéo dài khiến cả hai vợ chồng đều cảm thấy mệt mỏi, chán nản. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không

còn, không thể chung sống được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hà Thu T, sinh ngày 03/9/2014 và Hà Gia H, sinh ngày 05/4/2018. Ly hôn, chị H và anh T thỏa thuận, chị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên hòa giải ngày 04/01/2022 do Hòa giải viên tiến hành cũng như quá trình giải quyết vụ án: Chị H xin thay đổi yêu cầu về việc nuôi con chung, chị đề nghị được nuôi cháu H và giao cháu T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Tại bản tự khai bổ sung ngày 09/02/2022 và tại phiên Tòa, anh T cũng thay đổi yêu cầu về việc nuôi con chung. Anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật và tư cách tố tụng của các đương sự trong vụ án. Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cũng như các thành viên của Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX) và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (Sau đây viết tắt là BLTTDS). Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn T được ly hôn; Về con chung: Giao hai cháu Hà Gia H, sinh ngày 05/4/2018 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thu T, sinh ngày 03/9/2014, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Sau khi nhận đơn yêu cầu, Tòa án đã thông báo về quyền lựa chọn hòa giải và lựa chọn hòa giải viên cho anh T và chị H theo khoản 3 Điều 16 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Anh T và chị H đã có văn bản đồng ý về việc lựa chọn hòa giải theo Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án nên Tòa án đã chuyển vụ việc sang Hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

[2]. Tại phiên hòa giải do Hòa giải viên tiến hành và có sự tham gia của Thẩm phán được phân công phụ trách hòa giải. Do anh T và chị H không thống nhất được vấn đề nuôi con chung nên Hòa giải viên đã lập biên bản kết thúc việc hòa giải và chuyển hồ sơ vụ việc sang Tòa án để giải quyết theo thủ tục Tố tụng dân sự.

[3]. Trong quá trình giải quyết vụ án, do các bên đương sự có tranh chấp về việc nuôi con chung nên Tòa án đã tiến hành xác minh để xác định nguyên nhân

của việc phát sinh tranh chấp theo khoản 3 Điều 208 BLTTDS và đã thông báo kết quả thu thập tài liệu chứng cứ cho các bên đương sự cũng nhưng VKS được biết.

[4]. Tại phiên tòa hôm nay, chị Hương vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt chị H.

[5]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa ngày 08/11/2013 và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Do đó, nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị H và anh T được ly hôn.

[6]. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung. Ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Gia H, sinh ngày 05/4/2018 và giao cháu Hà Thu T, sinh ngày 03/9/2014 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Trong khi đó, anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, cháu H đang còn rất nhỏ, rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Trong khi đó, cháu T lớn hơn và bản thân cháu cũng có nguyện vọng được ở với bố. Do đó, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[7]. Về tài sản: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[8]. Về án phí: Chị H và anh T thỏa thuận, chị H sẽ chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 BLTTDS; Điều 6; Khoản 1 Điều 24; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn T được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Hà Gia H, sinh ngày 05/4/2018 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thu T, sinh ngày 03/9/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị H, anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số AA/2021/0007536 ngày 04/01/2022. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt anh Hà Văn T, vắng mặt chị Nguyễn Thị H. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND TT V;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cúc